

Bản án số: 112/2023/HSST

Ngày: 19/07/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Cẩm Hà**

Các Hội thẩm: Bà **Ngô Bích Liên**

Bà **Ngô Thùy Linh**- Cán bộ Hội phụ nữ quận Ba Đình

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Phương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Vũ N Khánh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 06 năm đối với bị cáo:

Đỗ Xuân H, sinh năm 1988; ĐKNKTT: Đội N, huyện H, tỉnh Đ; Nơi ở: Không xác định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 5/12. Họ tên bố: Đỗ Quý T1 (đã chết). Họ tên mẹ: Trần Thị T2 (đã chết); Tiền án: Ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Xuân H 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 17/4/2022; Nhân thân: Ngày 27/6/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù giam về tội Cướp tài sản; Ngày 30/11/2011, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 04 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp tài sản; Bị cáo bị bắt ngày: 01/3/2023; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Trần Phú T3; sinh năm 1998, ĐKNKTT: Số y, phường x, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: z phường f, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Giám hộ cho Trần Phú T3: Ông Trần Anh Q (bố đẻ T3); Chỗ ở hiện nay: z phường f, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho cháu Trần Phú T3: Bà Lưu Thùy L - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước

thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa

2. Trần Minh D; sinh năm 2006; Trú tại: K, Ba Đình, Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Giám hộ cho Trần Minh D: Bà Trần Thị Phương T4 (mẹ đẻ D); Trú tại: K, Ba Đình, Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Đức T5, sinh năm: 1988; ĐKNKTT: Số A, phường B, quận R, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Bích N, sinh năm 1993; Nơi ở hiện nay: ngõ M, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/02/2023 và ngày 26/02/2023, cháu Trần Phú T3 (SN: 2009; HKTT: z phường f, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) và cháu Trần Minh D (SN: 2006; ĐKNKTT: K, Ba Đình, Hà Nội) đến Cơ quan Công an trình báo về việc bị mất trộm 02 chiếc điện thoại di động tại khu vực sân chơi tập thể JK, trong đó: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen của cháu T3 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y20 của cháu D.

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 28/02/2023, Công an phường JK trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực sân chơi tập thể JK phát hiện Đỗ Xuân H đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 30L4-1026 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Cơ quan Công an đã đưa H về trụ sở để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Đỗ Xuân H là đối tượng nghiện ma túy, không có nơi ở cố định và không có việc làm. Vào các ngày 19/02/2023 và 28/02/2023, H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 00 ngày 19/02/2023, H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 30L4-1026 ra khu vực sân chơi tập thể JK, phường JK, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Tại đây, H thấy nhóm học sinh đang chơi đá bóng và quan sát thấy có 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu đỏ của cháu Trần Phú T3 (SN: 2009; ĐKNKTT: z phường f, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) đang để trên ghế đá, không có người trong giữ, H đi đến dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe máy lên phố O bán chiếc điện thoại trên được số tiền 900.000 đồng, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ 00 ngày 26/02/2023 H tiếp tục một mình điều khiển xe máy BKS 30L4-1026 ra khu vực sân chơi tập thể JK, phường JK, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Khi đi đến trước cửa phòng 109 khu tập thể JK, H dừng xe và quan sát thấy trên ghế đá, cạnh chỗ H đỗ xe có 01 chiếc điện thoại nhãn

hiệu Vivo Y20 màu đen của cháu Trần Minh D (SN: 2006; ĐKNKTT: K, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội), không có người trông giữ, H bước qua bức tường bao quanh sân chơi, tiến đến ghế đá dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại của cháu D, rồi điều khiển xe máy đến cửa hàng điện thoại di động ở số U, phường O, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do anh Bùi Đức T5 (SN: 1988; ĐKNKTT: Số A, phường B, quận R, thành phố Hà Nội) làm chủ bán với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến chiều ngày 28/02/2023, H tiếp tục điều khiển xe máy BKS; 30L4-1026 đi đến khu tập thể JK để trộm cắp tài sản thì bị lực lượng Công an phát hiện, đưa về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen BKS: 30L4-1026 (thu của Đỗ Xuân H) và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen (thu của anh Bùi Đức T5).

Tại Cơ quan Công an:

- Đỗ Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, H còn khai trong tháng 02/2023 (không nhớ chính xác thời gian) cũng tại khu vực sân chơi tập thể JK, phường JK, H đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Tất cả 03 chiếc điện thoại trộm cắp được khu vực sân chơi tập thể JK, H đều mang đến cửa hàng điện thoại số U, phường O, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội bán cho anh Bùi Đức T5.

- Bùi Đức T5 thừa nhận ngày 26/02/2023 mua của Đỗ Xuân H chiếc điện thoại Vivo Y20 với giá là 1.200.000 đồng, anh T5 không biết chiếc điện thoại này do H trộm cắp mà có. T5 khẳng định không có giao dịch mua bán điện thoại nào khác với H. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H và T5 đối chất nhưng hai bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của H không có căn cứ xác định H đã bán chiếc điện thoại Iphone 11 và điện thoại OPPO cho anh T5.

Tại Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Ba Đình, kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen, đã qua sử dụng thời điểm định giá tháng 3/2023 trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng (không thu giữ được) thời điểm định giá tháng 3/2023 trị giá 5.000.000 đồng.

Tổng cộng: 6.000.000 đồng.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen xác định là tài sản của cháu Trần Minh D nên ngày 24/5/2023 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng: trao trả chiếc điện thoại trên cho cháu D. Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, cháu D không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen xác định là tài sản của cháu Trần Phú T3. Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng, cháu T3 yêu cầu H bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 30L4-1026: Tại Cơ quan điều tra H khai mượn của em gái là chị Đỗ Bích N (Sinh năm 1993; ĐKNKTT: Số 12 ngách 2 ngõ 143 Kim Mã, phường Kim Mã quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) để làm phương tiện đi lại. Lời khai của H phù hợp với lời khai của chị N, chiếc xe máy trên do chị N mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên quyền sở hữu và đã làm mất giấy Đăng ký xe, cùng giấy tờ mua bán. Quá trình điều tra, ông Vương Văn Y (Sinh năm 1960; ĐKNKTT: phường P, quận A, Hà Nội) người đứng tên chủ xe trình bày: Ông Y đứng tên sở hữu chiếc xe máy trên, đến năm 2010 do không có nhu cầu sử dụng đã bán chiếc xe trên, ông Y không nhớ đã bán cho ai. Kết quả giám định và tra cứu chiếc xe máy trên xác định: Số khung, số máy là nguyên thủy và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Chiếc xe máy đã thu giữ nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình, để chờ quyết định xử lý.

Đối với Bùi Đức T5: Quá trình điều tra xác định T5 không biết chiếc điện thoại Vivo Y20 mua của H là tài sản trộm cắp. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hành vi Đỗ Xuân H trộm cắp 01 chiếc điện thoại OPPO khu vực tập thể JK, Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng chưa xác định người bị hại nên đã ra Quyết định tách hành vi của H để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Xuân H vi phạm khoản 1 điều 23 Nghị định 144/CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Quá trình điều tra, Đỗ Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 13/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản

cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị xử phạt Đỗ Xuân H mức án 18 tháng đến 24 tháng tù;

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về phần dân sự: Buộc bị cáo H phải bồi thường cho cháu Trần Phú T3 số tiền 5.000.000 đồng trị giá chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen mà bị cáo đã chiếm đoạt của cháu Trần Phú T3.

Buộc bị cáo H phải truy nộp tiền hưởng lợi bất chính 1.200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30L4-1026.

Bà Nguyễn Thuỳ L bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Trần Phú T3 trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bà Linh phân tích nguyên nhân, điều kiện hành vi phạm tội của bị cáo H và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Đỗ Xuân H là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định. Bị cáo đã từng có tiền án tiền sự 2 lần về tội Cướp tài sản, 1 lần về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, mà vẫn tiếp tục có thêm 2 hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật để chiếm đoạt tài sản của người khác; Về trách nhiệm bồi thường: Tôi đề nghị HĐXX yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Trần Phú T3 là: 5.000.000 đồng; Căn cứ vào các phân tích nêu trên tôi đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xem xét xử lý tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội; Về dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Trần Phú T3 số tiền 5.000.000 đồng.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Xuân H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 19/02/2023 và 26/02/2023, tại khu vực tập thể JK, phường JK, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Đỗ Xuân H đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng cộng trị giá 6.000.000đồng, gồm: Chiếm đoạt của cháu Trần Phú T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ trị giá 5.000.000 đồng và chiếm đoạt của cháu Trần Minh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen trị giá 1.000.000 đồng; Xét, hành vi của bị cáo Đỗ Xuân H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an của xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự; Trong vụ án bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hai lần đây là tình tiết được quy định tại điểm g khoản 1 Điều

52 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo có 02 tiền đã được xóa án tích thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là cháu Trần Phú T3 yêu cầu bị cáo H phải bồi thường 5.000.000 đồng trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ mà bị cáo H đã chiếm đoạt của cháu Trần Phú T3; Xét yêu cầu bồi thường dân sự của cháu Trần Phú T3 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên buộc bị cáo H phải bồi thường cho cháu Trần Phú T3 số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen bị cáo H chiếm đoạt của cháu Trần Minh D. Anh Bùi Đức T5 đã giao nộp trả lại cho cơ quan điều tra để trả lại cho cháu Trần Minh D, cháu Trần Minh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự, anh Bùi Đức T5 cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường dân sự nên Tòa không xét; Nhưng buộc bị cáo H phải truy nộp số tiền 1.200.000 đồng bị cáo được hưởng lợi bất chính việc bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y20 màu đen bị cáo chiếm đoạt của cháu Trần Minh D cho anh Bùi Đức T5 để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30L4-1026, H khai mượn của em gái là chị Đỗ Bích N để làm phương tiện đi lại. Chị Đỗ Bích N xác nhận lời khai của H là đúng. Chị N khai: "chiếc xe máy trên do chị N mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên quyền sở hữu và đã làm mất giấy Đăng ký xe, cùng giấy tờ mua bán"; Quá trình điều tra, ông Vương Văn Năm người đứng tên chủ xe trình bày: "Ông Năm đứng tên sở hữu chiếc xe máy trên, đến năm 2010 do không có nhu cầu sử dụng đã bán chiếc xe trên, ông Năm không nhớ đã bán cho ai"; Kết quả giám định và tra cứu chiếc xe máy trên xác định: Số khung, số máy là nguyên thủy và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xét, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30L4-1026 Cơ quan điều tra đã thu giữ của H là phương tiện bị cáo H dùng để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47, Điều 48, Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 587 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Xuân H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 01/03/2023.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho cháu Trần Phú T3; Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.200.000 đồng hưởng lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát: 30L4-1026, số khung 118020, số máy 1318905 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo; Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng số 149 ngày 30/6/2023.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- VKSND quận Ba Đình;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hà Cẩm Hà